

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **44** /2019/HNGĐ - ST

Ngày 15/3 /2019

V/v tranh chấp Ly hôn, giao nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Nghệ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Đào

2. Ông Lê Minh Tường

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Vận – Thư ký, Toà án nhân dân huyện Quỳnh hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 165/2018-TLST/HN&GD ngày 19 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, giao nuôi con theo quyết định đưa vụ ra xét xử số 09/QĐXX-ST ngày 05 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Lê Ngọc A**, sinh 1986.

Địa chỉ: Khối 2, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Bị đơn: **Anh Hoàng Kim H**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện lập ngày 21/11/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Lê Ngọc A trình bày: Chị và anh Hoàng Kim H kết hôn vào ngày 25/7/2008, làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi cưới, chị và anh H sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, do tính tình không phù hợp, nên giữa chị và anh H thường xuyên cãi cọ lẫn nhau, ngoài ra, thì anh H có quan hệ ngoại tình, do

đó, mâu thuẫn ngày càng căng thẳng, nên chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ và sống ly thân. Chị xác định tình cảm không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàng Kim H .

Về con chung: Chị A và anh H có 2 người con chung: Hoàng Kim Thái B, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2009 và Hoàng Kim Thái A, sinh ngày 01/9/2010 Chị A đề nghị giao cho mỗi người nuôi một cháu.

Về tài sản chung: Chị A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị A xác định không có nợ chung.

Bị đơn anh Hoàng Kim H trình bày: Giữa anh và chị A kết hôn vào ngày 25/7/2008, làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Trong quá trình sống chung giữa anh và chị A không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ do hai bên hiểu nhầm nhau. Hiện nay, chị A đã sống ly thân và làm đơn xin ly hôn, anh nhất trí.

Về con chung: Anh H xác nhận có 2 người con chung như chị A khai. Anh H đồng ý giao cho mỗi người nuôi dưỡng một người con chung.

Về tài sản chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh H xác nhận không có nợ chung.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp tại phiên tòa:

Về việc giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử; quá trình hỏi, tranh luận tại phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Đối với nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ các giấy triệu tập của Tòa án, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, xử: Chị Lê Ngọc A được ly hôn anh Hoàng Kim H.

Về con chung: Giao con chung Hoàng Kim Thái B, sinh ngày 05/01/2009, cho chị Ánh trực tiếp nuôi dưỡng. Giao Hoàng Kim Thái A, sinh ngày 01/9/2010 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị A và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề nghị xem xét.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội chị A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Lê Ngọc A làm đơn xin ly hôn anh Hoàng Kim H và đề nghị giao nuôi con. Do đó, vụ án này được xác định là “ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn; chia tài sản sau khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28, của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị A và anh H kết hôn năm 2008, làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An theo đúng quy định của pháp luật. Trong thời gian sống chung đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do tình tình giữa hai người không phù hợp, thường xuyên cãi cọ lẫn nhau. Ngoài ra thì anh H còn có quan hệ ngoại tình. Do mâu thuẫn căng thẳng, nên chị A đã về sống với bố mẹ đẻ tại khối 2, thị trấn Q, huyện Q, còn anh H sống cùng bố mẹ đẻ tại xóm T, xã T, huyện Q. Hai bên đã sống ly thân từ tháng 1 năm 2018 cho đến nay. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, chị A vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn.

Đối với anh Hoàng Kim H, quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh H không đến Tòa để tham gia hòa giải mà có đơn xin vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải, đồng thời xin xét xử vắng mặt, trong đơn anh H trình bày ý kiến nhất trí ly hôn với chị A. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh, chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị A để xét xử cho chị A được ly hôn anh H.

[3] Về con chung: Chị A và anh H có 02 người con chung: Hoàng Kim Thái B, sinh ngày 05/01/2009 và Hoàng Kim Thái A, sinh ngày 01/9/2010. Chị A và anh H đều thống nhất giao cho mỗi người nuôi dưỡng một cháu. Qua xem xét ý kiến của các cháu thấy rằng, cháu B có nguyện vọng được ở với mẹ, cháu A có nguyện vọng được ở với bố. Xét thấy đề nghị của chị A và anh H là có căn cứ và phù hợp với nguyện vọng của các con chung, nên cần giao cho mỗi người nuôi dưỡng một cháu là phù hợp. Giao cháu Hoàng Kim Thái B cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Hoàng Kim Thái A cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng.

[4] Về tài sản chung: Chị A và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị A và anh H xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội chị A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 227 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Xử:

[1] Về hôn nhân: Chị Lê Ngọc A được ly hôn anh Hoàng Kim H.

[2] Về nuôi con chung: - Giao: Hoàng Kim Thái B, sinh ngày 05/01/2009 cho chị Lê Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng.

- Giao: Hoàng Kim Thái A, sinh ngày 01/9/2010 cho anh Hoàng Kim H trực tiếp nuôi dưỡng.

Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về chia tài sản: Chị A và anh H không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị A phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000,đ (Ba trăm ngàn đồng). Được khấu trừ do đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007202 ngày 19/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bên vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã T, huyện Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Cao Thị Nghệ

